

Số: 481/BC-UBND

Phong Thổ, ngày 08 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Ủy ban nhân dân huyện Báo cáo dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ, NGUYÊN TẮC LẬP KẾ HOẠCH

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Căn cứ Công văn số 2626/UBND-TH ngày 08/7/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về việc xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2026-2030

Căn cứ tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050; các Quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành của tỉnh, huyện; các Chương trình, Đề án, Kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực đến năm 2030;.... Trên cơ sở các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đề xuất định hướng mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của tỉnh, huyện, xã, thị trấn trong giai đoạn 2026-2030 để làm cơ sở xác định xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

2. Nguyên tắc lập kế hoạch

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn Trên cơ sở xác định định hướng mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh giai đoạn 2026-2030, các cơ quan, đơn vị đề xuất định hướng đầu tư công giai đoạn 2026-2030 trong đó: Đề xuất mục tiêu chung; các ngành, lĩnh vực, địa bàn cần tập trung ưu tiên đầu tư.

Việc lập kế hoạch và bố trí vốn giai đoạn 2026-2030 phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Phù hợp theo quy định tại Điều 51 Luật Đầu tư công và nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2026-2030 của ngành, lĩnh vực và địa phương; phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác của từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Việc xác định các dự án đầu tư phải tập trung, khắc phục tình trạng phân

tán, dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Chỉ bố trí vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Bố trí đủ vốn thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia để đáp ứng mục tiêu của các chương trình. Mức vốn bố trí cho các dự án đảm bảo không vượt tổng mức đầu tư dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật trừ đi kế hoạch vốn đã được giao (*bao gồm phần vốn còn lại thuộc kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đến nay chưa bố trí*).

- Việc bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình phải đảm bảo theo thứ tự ưu tiên sau:

(1) Dự án dự kiến đến ngày 31/12/2025 hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa được bố trí đủ vốn;

(2) Vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; vốn đối ứng cho các dự án đầu tư từ ngân sách Trung ương;

(3) Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2026-2030, dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2030;

(4) Sau khi bố trí đủ vốn cho các dự án nêu trên, nếu còn vốn mới xem xét bố trí cho các dự án khởi công mới.

II. DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG

Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện đầu tư công giai đoạn 2026-2030 là 2.662.000 triệu đồng, dành để đầu tư cho 323 dự án, bao gồm:

- 02 dự án chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026 - 2030 với tổng kế hoạch vốn dự kiến bố trí là: 58.000 triệu đồng.

- 321 dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 với tổng mức đầu tư là 2.604.000 triệu đồng, Dự kiến kế hoạch vốn bố trí là 2.604.000 triệu đồng .

(Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo)

Chi tiết đề xuất theo từng nguồn vốn cụ thể:

1. Đề xuất nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu

Tổng kế hoạch vốn đề xuất: 700.000 triệu đồng, trong đó:

- Tiếp chi cho 01 dự án chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026 - 2030 là 50.000 triệu đồng.

- Đề xuất 06 dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 với tổng mức đầu tư là 650.000 triệu đồng, Dự kiến kế hoạch vốn bố trí là 650.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo)

2. Đề xuất nguồn vốn Ngân sách địa phương

Tổng kế hoạch vốn đề xuất là 655.700 triệu đồng, trong đó:

2.1. Nguồn vốn cấp tỉnh quản lý: Gồm 05 dự án (*khởi công mới giai đoạn 2026 - 2030*) có tổng mức đầu tư là 230.000 triệu đồng, tổng kế hoạch vốn dự

kiến bố trí là 230.000 triệu đồng.

2.2. Nguồn vốn phân cấp cho huyện quản lý (Nguồn vốn cân đối ngân sách và thu sử dụng đất): đề xuất là 425.700 triệu đồng, bao gồm:

- Tiếp chi cho 01 dự án chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030 là 8.000 triệu đồng.

- Các dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 là 49 dự án với tổng mức đầu tư là 417.700 triệu đồng, dự kiến kế hoạch vốn dự kiến bố trí là 417.700 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo)

3. Dự kiến ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Tổng kế hoạch vốn đề xuất là 1.306.300 triệu đồng, trong đó:

3.1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030 đề xuất là 604.000 triệu đồng, dự kiến bố trí cho 78 dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 với tổng mức đầu tư là 604.000 triệu đồng.

3.2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030 đề xuất là 438.000 triệu đồng, dự kiến bố trí cho 63 dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 với tổng mức đầu tư là 438.000 triệu đồng.

3.3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030 đề xuất là 263.500 triệu đồng, dự kiến bố trí cho 124 dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030 với tổng mức đầu tư là 263.500 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 04 kèm theo)

Trên đây là báo cáo dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ, kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XXI;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, C1, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Bảo Trung